

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 92/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2024
“V/v xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Hùng

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Hồng Như – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 148/2024/ HNGĐ-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Thạch Thị Y, sinh năm 2000 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp MA, xã LN, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- **Bị đơn:** Anh Trần Thanh L, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp HN, xã BBĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- **Chị Thạch Thị Y trình bày tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án như sau:**

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Thanh L được gia đình tổ chức cưới gã theo phong tục tập quán, và đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã BBĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau vào ngày 28/8/2018. Trong thời gian chung sống từ khi đăng ký kết hôn đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xảy ra do anh L không quan tâm gia đình, thường xuyên đi nhậu về và có lời lẽ xúc phạm chị. Hiện chị và anh L đã ly thân 02 tháng nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu xin ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 12/4/2020. Bé đang sống cùng anh L. Nay khi ly hôn chị yêu cầu giao con cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh L không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị xác định không có nợ chung.

- **Anh Trần Thanh L bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:**

Về hôn nhân: Anh xác định về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nơi kết hôn đúng như chị Y trình bày. Trong thời gian chung sống vợ chồng có mâu thuẫn NH không có mâu thuẫn gì trầm trọng, anh thừa nhận có nhậu nhẹt về vợ

chồng cự cãi với nhau. Hiện anh đã thấy được việc làm sai trái và hứa sửa đổi. Anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Y nên muốn hàn gắn không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 12/4/2020. Bé đang sống cùng anh. Nếu Toà án giải quyết ly hôn anh thống nhất tiếp tục nuôi cháu H, không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh xác định anh và chị Y không có tài sản chung.

Về nợ chung: Anh và chị Y không có nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Thạch Thị Y và anh Trần Thanh L được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Trần Thanh L có nơi cư trú tại xã BBD, huyện TB nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Thạch Thị Y có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Thanh L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh L vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y, anh L theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Y và anh Trần Thanh L xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BBD, huyện TB theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị Y yêu cầu xin ly hôn với anh L, anh L không đồng ý. Theo lời trình bày của chị Y tại phiên hoà giải do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, anh L không chăm lo gia đình thường xuyên đi nhậu về cự cãi với chị nên anh chị đã ly thân khoảng hơn 02 tháng nay. Anh L thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân là anh chị cự cãi, anh có nhậu nhẹt NH anh hứa sẽ sửa đổi. Tuy nhiên, chị Y cho rằng suốt thời gian ly thân anh L cũng không sửa đổi cũng như không có đưa ra biện pháp hàn gắn để vợ chồng về chung sống với nhau, bản thân chị cũng đã cho anh L nhiều cơ hội để cải sửa NH anh L vẫn không thay đổi. Hiện chị Y xác định không còn tình cảm với anh L.

Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị Y và anh L mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện chị Y và anh L đã ly thân, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc ai. Dù có tiếp tục hôn nhân thì chị Y, anh L cũng không có hạnh phúc. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Y về việc xin ly hôn với anh L.

[3] Về con chung: Chị Y và anh L có 01 con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 12/4/2020. Bé đang sống cùng anh L. Nếu Toà án giải quyết ly hôn chị Y, anh L thống nhất giao cháu H cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng.

Xét thấy, sự thoả thuận của chị Y và anh L phù hợp với quy định pháp luật, đồng thời cháu H đang sống với anh L nên tiếp tục giao cháu H cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L không đặt ra yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Thạch Thị Y không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị Y, anh L khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Y, anh L khai không nợ ai nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Y phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Thị Y về việc xin ly hôn với anh Trần Thanh L.

Về con chung: Giao con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 12/4/2020 cho anh Trần Thanh L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Chị Thạch Thị Y có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Thạch Thị Y phải chịu. Chị Y đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0016184 vào ngày 09/5/2024 được đối trừ, chị Y đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Y, anh L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- UBND xã BBĐ, huyện TB, tỉnh Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Phạm Kim Cương